TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 06/2018/HS-ST Ngày 12-4-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Phùng

Ông Phạm Văn Kho

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngà – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn D (tên gọi khác là S B), sinh ngày 28/8/1983 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K 1, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn D1, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1962; có vợ là Dương Thị Bích V, sinh năm 1986 (đã ly hôn 2015); có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền sự: không; tiền án: Ngày 01/3/2017 cùng đồng bọn phạm tội đánh bạc bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt tiền 10.000.000 đồng theo Bản án số 01/2018/HS-ST ngày 11/01/2018; nhân thân: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2018, chuyển tạm giam từ ngày 11/01/2018: Có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh ngày 27/5/1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1966 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1969; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ

ngày 05/01/2018, đến ngày 11/01/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: Có mặt.

3. Nguyễn Thành V, sinh ngày 03/7/1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (đã chết) và bà Trịnh Thị K, sinh năm 1952; có vợ là Ngô Thị K1, sinh năm 1988; có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2018, đến ngày 11/01/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: Có mặt.

4. Ngô Văn M, sinh ngày 24/6/1980 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn K 3, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1958; có vợ là Đỗ Thị N, sinh năm 1984; có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Không có. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2018, đến ngày 11/01/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: Có mặt.

Người làm chứng: Anh Ngô Văn Q, sinh năm 1991; nơi cư trú: Thôn K 3, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng: Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/01/2018, Ngô Văn D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành V cùng một số đối tượng khác đến nhà Ngô Văn M chơi. Sau đó, cả nhóm rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền và hỏi mượn địa điểm tại nhà Ngô Văn M để đánh bạc. M đồng ý và bảo mọi người đi lên tầng ba nhà M, đồng thời quy định sau khi đánh bạc xong mỗi người phải trả cho M 200.000 đồng tiền hồ, cả nhóm đồng ý. Khi cả nhóm vào tầng ba nhà M đã có sẵn 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn cắt từ lá bài chắn, không biết ai đã chuẩn bị trước. D cầm cái xóc đĩa cho T, V và một số đối tượng khác đánh bạc được thua bằng tiền. Cách thức đánh quy ước như sau: Có 02 cửa chẵn, lẻ, khi mở bát ra nếu số mặt sấp và ngửa là số chẵn thì những người đặt tiền ở cửa chẵn thắng, những người đặt tiền ở cửa lẻ thua và ngược lại. Mức thấp nhất một người một ván là 100.000 đồng. Trong khi cả bọn đánh bạc thì M tự đi ra ngoài cổng để cảnh giới, canh gác, không bố trí người cầm đồ tài sản, chưa thu được tiền hồ của ai. Cả bọn đánh bạc đến khoảng 12 giờ 05 phút cùng ngày thì bị Công an thành phố Hải Phòng phối hợp với Công an huyện K bắt giữ các đối tượng D, T, V, M, còn một số đối tượng khác bỏ chạy. Công an thành phố Hải

Phòng lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 bộ bát đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn và số tiền 8.100.000 đồng tại chiếu bạc. Thu giữ trên người Nguyễn Văn T số tiền 3.800.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSND-KT ngày 15/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố các bị cáo: Ngô Văn D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành V, Ngô Văn M đều về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận tội:

- Ngô Văn M khai: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/01/2018, một mình M ở nhà thì D, V cùng khoảng 03 người khác đến chơi. Đến 11 giờ cùng ngày thì D đề xướng việc đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền và hỏi mượn địa điểm nhà M để đánh bạc. M đồng ý và bảo mọi người lên tầng ba đánh bạc và yêu cầu sau khi đánh bạc xong mỗi người phải nộp cho M 200.000 đồng tiền hồ, cả nhóm đồng ý. Trong khi cả nhóm đánh bạc, M đi ra cổng nhà đứng canh gác và cảnh giới thì T đến, M bảo T đi lên tầng ba tham gia đánh bạc. M không bố trí người canh gác, không có người cầm đồ tài sản. Cả bọn đánh bạc đến 12 giờ 05 phút cùng ngày bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

- Ngô Văn D , Nguyễn Thành V khai nhận thống nhất như lời khai của M: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 05/01/2018, D, V cùng khoảng 03 người khác (không biết tên, địa chỉ ở đâu) đến nhà M chơi. Sau đó cả bọn cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa được thua bằng tiền và hỏi mượn địa điểm nhà M để đánh bạc. M đồng ý và bảo mọi người lên tầng ba đánh bạc và yêu cầu sau khi đánh bạc xong mỗi người phải nộp tiền hồ cho M 200.000 đồng. Khi cả bọn lên tầng ba thì đã có sẵn 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn cắt từ lá bài chắn, không biết ai đã chuẩn bị trước. D xóc cái cho các đối tượng đánh bạc gồm V, T và một số đối tượng khác. Tại nhà M không bố trí người canh gác, không có người cầm đồ tài sản, chưa ai phải nộp tiền hồ. D dùng số tiền 500.000 đồng đánh bạc, không thắng không thua bị thu giữ tại chiếu bạc. V dùng 500.000 đồng đánh bạc, bị thua 200.000 đồng, còn lại 300.000 đồng bị rơi mất. Đến 12 giờ 05 phút cùng ngày, D, V bị bắt giữ.

- Nguyễn Văn T khai nhận thống nhất như lời khai của M, D, V: Khoảng 11 giờ ngày 05/01/2018, T đến nhà M để đánh bạc thì gặp M đang canh gác cảnh giới ở cổng nhà, M bảo T lên tầng ba tham gia đánh bạc. Khi T đến tầng ba thì thấy D đang xóc cái cho khoảng 4 đến 5 người đánh bạc và thông báo sau khi đánh bạc xong thì mỗi người phải nộp cho M 200.000 đồng tiền hồ. T mang theo số tiền

4.000.000 đồng để dùng vào đánh bạc, bị thua 200.000 đồng. Đến 12 giờ 05 phút cùng ngày bị bắt giữ và bị thu giữ số tiền 3.800.000 đồng.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và đặc điểm nhân thân của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Ngô Văn D (tên gọi khác S B) mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn T mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng. Miễn phạt tiền bổ sung cho bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Thành V mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Trừ cho bị cáo 06 ngày bị tạm giữ (từ ngày 05/01/2018 đến ngày 11/01/2018). Khấu trừ thu nhập hàng tháng từ 5% đến 10% để sung công quỹ Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Phạt tiền bị cáo Ngô Văn M từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu số tiền 11.900.000 đồng của các bị cáo dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước (thu tại chiếu bạc 8.100.000 đồng, thu trên người Nguyễn Văn T 3.800.000 đồng).

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Thành V phải nộp lại số tiền 300.000 đồng dùng vào việc đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết quả khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 05/01/2018 Ngô Văn D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành V đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền tại nhà Ngô Văn M với tổng số tiền là 12.200.000 đồng và Ngô Văn M đã có hành vi dùng nhà ở của mình để cho Ngô Văn D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành V và một số đối tượng khác đánh bạc nhằm thu lợi bất chính, tự mình canh gác cảnh giới, nên M là đồng phạm tội "Đánh bạc" với vai trò giúp sức. Như vậy, hành vi của Ngô Văn D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành V, Ngô Văn M đã thỏa mãn cấu thành đồng phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân. Đồng thời là điều kiện, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo, đồng thời để phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo trong vụ án:

- Bị cáo D là người khởi xướng và hỏi mượn địa điểm nhà M để đánh bạc, cầm cái xóc đĩa cho các đối tượng tham gia đánh bạc. Bị cáo có 01 tiền án tại Bản án số 01/2018/HS-ST ngày 11/01/2018 bị Tòa án nhân dân huyện K xử phạt tiền 10.000.000 đồng về tội "Đánh bạc" nhưng không xác định là "Tái phạm". Nên D phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với các bị cáo khác. Cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm và tiếp tục bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục trở thành công dân tốt cho xã hội.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo T tham gia đánh bạc tích cực, dùng số tiền 4.000.000 đồng để đánh bạc cùng đồng bọn. Cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Bị cáo có ông ngoại được tặng Huân chương kháng chiến Hạng ba, Giấy khen và Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng. Gia đình có đơn xin bảo lãnh được chính quyền xác nhận. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo V tham gia đánh bạc tích cực, dùng 500.000 đồng để đánh bạc. Cần áp dụng hình phạt phù hợp đối với các bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng ba, hưởng chế độ chất độc da cam, tặng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng; bác ruột là Liệt sỹ. Gia đình có đơn xin bảo lãnh được chính quyền xác nhận. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Bị cáo M giúp sức tích cực, đồng ý dùng tài sản nhà ở của mình để cho D và đồng bọn đánh bạc nhằm thu lợi bất chính, tự mình canh gác cảnh giới. Cần áp dụng hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Bị cáo là người có thành tích giành Huy chương bạc giải vô địch vật cổ điển, vật tự do tranh cúp báo Hải Phòng lần thứ 11 được UBND huyện K tặng Giấy khen. Gia đình có đơn xin bảo lãnh được chính quyền xác nhận. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung:

- Đối với các bị cáo D, T gia đình kinh tế khó khăn, Viện kiểm sát đề nghị miễn phạt tiền để sung công quỹ Nhà nước cho hai bị cáo được chấp nhận; nên không phạt tiền của hai bị cáo để sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với các bị cáo: V, M bị khấu trừ thu nhập và hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo V khai nhận có thu nhập kinh tế ổn định hàng tháng là: 3.000.000 đồng. Cần khấu trừ 10% thu nhập của bị cáo để sung công quỹ Nhà nước (3.000.000 đồng x 10% x 15 tháng = 4.500.000 đồng)

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu số tiền 11.900.000 đồng của các bị cáo dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước (thu tại chiếu bạc 8.100.000 đồng, thu trên người T 3.800.000 đồng)

- 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn; cần tịch thu tiêu hủy.

- Buộc bị cáo V phải nộp lại số tiền 300.000 đồng dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

Trong vụ án này, còn một số đối tượng tham gia đánh bạc tại nhà M đã bỏ chạy. Cơ quan điều tra chưa xác định được họ tên, địa chỉ của các đối tượng, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng tiếp tục điều tra, xác minh để xử lý sau là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Ngô Văn D (tên gọi khác S B) 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05/01/2018.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Tiến cho UBND xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Thành V 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc". Trừ cho bị cáo 06 ngày bị tạm giữ (từ ngày 05/01/2018 đến ngày 11/01/2018) bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo Vương tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng được giao giám sát giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo V cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 35 của Bộ luật Hình sự;

Phạt tiền bị cáo Ngô Văn M 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng).

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự: Khấu trừ thu nhập 10% = 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Thành V để sung công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu số tiền 11.900.000đ (mười một triệu chín trăm nghìn đồng) của các bị cáo dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước (theo biên lai thu tiền số AA.0005559 ngày 01/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K)

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân vị hình tròn (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K)

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thành V phải nộp lại số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo Ngô Văn D, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thành V, Ngô Văn M: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Trại giam Hải Phòng;
- Công an huyện K + PV 27;
- THA phạt tù + PC 81;
- Chi cục THADS + Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- UBND xã H và xã T, huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thanh Huyền

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đình Phùng **Phạm Văn Kho** **Lưu Thanh Huyền**